**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sài Gòn 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 13**

**QUYỂN THỨ 301**

**HỘI THỨ NHẤT**

**Phẩm**

**CÔNG ĐỨC KHÓ NGHE**

**Thứ 39 - 5**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối nội không chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn; đối ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối chơn như chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn; đối pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối khổ thánh đế chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn, đối tập diệt đạo thánh đế chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối bốn tĩnh lự chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn; đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối tám giải thoát chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn; đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối bốn niệm trụ chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn; đối bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối không giải thoát môn chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn; đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối Bồ-tát thập địa chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối năm nhãn chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn, đối sáu thần thông chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối Phật mười lực chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn; đối bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối pháp vô vong thất chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn, đối tánh hằng trụ xả chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối nhất thiết trí chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối tất cả đà-la-ni môn chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn, đối tất cả tam-ma-địa môn chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối quả Dự lưu chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn; đối quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối Độc giác Bồ-đề chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng khởi tưởng chẳng nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa lý thú thẳm sâu, như ai năng tin hiểu được? Phật nói: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành, là Bồ-tát Ma-ha-tát này năng tin hiểu Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây được.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Phật nói: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt sắc, chẳng suy nghĩ phân biệt thọ tưởng hành thức. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng sắc, chẳng suy nghĩ phân biệt tướng thọ tưởng hành thức. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh sắc, chẳng suy nghĩ phân biệt tánh thọ tưởng hành thức. Vì cớ sao? Vì sắc cho đến thức chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt nhãn xứ, chẳng suy nghĩ phân biệt nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng nhãn xứ, chẳng suy nghĩ phân biệt tướng nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh nhãn xứ, chẳng suy nghĩ phân biệt tánh nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ. Vì cớ sao? Vì nhãn xứ cho đến ý xứ chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt sắc xứ, chẳng suy nghĩ phân biệt thanh hương vị xúc pháp xứ. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng sắc xứ, chẳng suy nghĩ phân biệt tướng thanh hương vị xúc pháp xứ. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh sắc xứ, chẳng suy nghĩ phân biệt tánh thanh hương vị xúc pháp xứ. Vì cớ sao? Vì sắc xứ cho đến pháp xứ chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt nhãn giới; chẳng suy nghĩ phân biệt sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng nhãn giới, chẳng suy nghĩ phân biệt tướng sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh nhãn giới, chẳng suy nghĩ phân biệt tánh sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ. Vì cớ sao? Vì nhãn giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt nhĩ giới; chẳng suy nghĩ phân biệt thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng nhĩ giới, chẳng suy nghĩ phân biệt tướng thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh nhĩ giới, chẳng suy nghĩ phân biệt tánh thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Vì cớ sao? Vì nhĩ giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt tỷ giới; chẳng suy nghĩ phân biệt hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng tỷ giới, chẳng suy nghĩ phân biệt tướng hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh tỷ giới, chẳng suy nghĩ phân biệt tánh hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Vì cớ sao? Vì tỷ giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành .**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt thiệt giới; chẳng suy nghĩ phân biệt vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng thiệt giới, chẳng suy nghĩ phân biệt tướng vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh thiệt giới, chẳng suy nghĩ phân biệt tánh vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ. Vì cớ sao? Vì thiệt giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt thân giới; chẳng suy nghĩ phân biệt xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng thân giới, chẳng suy nghĩ phân biệt tướng xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh thân giới, chẳng suy nghĩ phân biệt tánh xúc giới, cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ. Vì cớ sao? Vì thân giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt ý giới; chẳng suy nghĩ phân biệt pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng ý giới, chẳng suy nghĩ phân biệt tướng pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh ý giới, chẳng suy nghĩ phân biệt tánh pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Vì cớ sao? Vì ý giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt địa giới, chẳng suy nghĩ phân biệt thủy hỏa phong không thức giới. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng địa giới, chẳng suy nghĩ phân biệt tướng thủy hỏa phong không thức giới. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh địa giới, chẳng suy nghĩ phân biệt tánh thủy hỏa phong không thức giới. Vì cớ sao? Vì địa giới cho đến thức giới chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt vô minh; chẳng suy nghĩ phân biệt hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng vô minh, chẳng suy nghĩ phân biệt tướng hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh vô minh, chẳng suy nghĩ phân biệt tánh hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não. Vì cớ sao? Vì vô minh cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt cõi Dục, chẳng suy nghĩ phân biệt cõi Sắc, Vô sắc. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng cõi Dục, chẳng suy nghĩ phân biệt tướng cõi Sắc, Vô sắc. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh cõi Dục, chẳng suy nghĩ phân biệt tánh cõi Sắc, Vô sắc. Vì cớ sao? Vì cõi Dục, Sắc,Vô sắc chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt Bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng suy nghĩ phân biệt Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh tự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng Bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng suy nghĩ phân biệt tướng Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh Bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng suy nghĩ phân biệt tánh Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Vì Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt nội không; chẳng suy nghĩ phân biệt ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng nội không, chẳng suy nghĩ phân biệt tướng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh nội không, chẳng suy nghĩ phân biệt tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không. Vì cớ sao? Vì nội không cho đến vô tánh tự tánh không chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt chơn như; chẳng suy nghĩ phân biệt pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng chơn như, chẳng suy nghĩ phân biệt tướng pháp giới cho đến bất tư nghì giới. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh chơn như, chẳng suy nghĩ phân biệt tánh pháp giới cho đến bất tư nghì giới. Vì cớ sao? Vì chơn như cho đến bất tư nghì giới chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt khổ thánh đế, chẳng suy nghĩ phân biệt tập diệt đạo thánh đế. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng khổ thánh đế, chẳng suy nghĩ phân biệt tướng tập diệt đạo thánh đế. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh khổ thánh đế, chẳng suy nghĩ phân biệt tánh tập diệt đạo thánh đế. Vì cớ sao? Vì khổ thánh đế, tập diệt đạo thánh đế chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt bốn tĩnh lự; chẳng suy nghĩ phân biệt bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng bốn tĩnh lự; chẳng suy nghĩ phân biệt tướng bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh bốn tĩnh lự; chẳng suy nghĩ phân biệt tánh bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Vì cớ sao? Vì bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt tám giải thoát; chẳng suy nghĩ phân biệt tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng tám giải thoát; chẳng suy nghĩ phân biệt tướng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh tám giải thoát; chẳng suy nghĩ phân biệt tánh tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Vì cớ sao? Vì tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt bốn niệm trụ; chẳng suy nghĩ phân biệt bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng bốn niệm trụ; chẳng suy nghĩ phân biệt tướng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh bốn niệm trụ, chẳng suy nghĩ phân biệt tánh bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi. Vì cớ sao? Vì bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt không giải thoát môn; chẳng suy nghĩ phân biệt vô tướng vô nguyện giải thoát môn. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng không giải thoát môn; chẳng suy nghĩ phân biệt tướng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh không giải thoát môn; chẳng suy nghĩ phân biệt tánh vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Vì cớ sao? Vì không giải thoát môn, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt Bồ-tát thập địa. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng Bồ tát thập địa. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh Bồ-tát thập địa. Vì cớ sao? Vì Bồ-tát thập địa chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt năm nhãn, chẳng suy nghĩ phân biệt sáu thần thông. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng năm nhãn, chẳng suy nghĩ phân biệt tướng sáu thần thông. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh năm nhãn, chẳng suy nghĩ phân biệt tánh sáu thần thông. Vì cớ sao? Vì năm nhãn, sáu thần thông chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt Phật mười lực; chẳng suy nghĩ phân biệt bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng Phật mười lực, chẳng suy nghĩ phân biệt tướng bốn vô sở uý cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh Phật mười lực, chẳng suy nghĩ phân biệt tánh bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Vì cớ sao? Vì Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt pháp vô vong thất, chẳng suy nghĩ phân biệt tánh hằng trụ xả. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng pháp vô vong thất, chẳng suy nghĩ phân biệt tướng tánh hằng trụ xả. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh pháp vô vong thất, chẳng suy nghĩ phân biệt tánh tánh hằng trụ xả. Vì cớ sao? Vì pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt nhất thiết trí; chẳng suy nghĩ phân biệt đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng nhất thiết trí; chẳng suy nghĩ phân biệt tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh nhất thiết trí; chẳng suy nghĩ phân biệt tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Vì cớ sao? Vì nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt tất cả đà-la-ni môn, chẳng suy nghĩ phân biệt tất cả tam-ma-địa môn. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng tất cả đà-la-ni môn, chẳng suy nghĩ phân biệt tướng tất cả tam-ma-địa môn. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh tất cả đà-la-ni môn, chẳng suy nghĩ phân biệt tánh tất cả tam-ma-địa môn. Vì cớ sao? Vì tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt quả Dự lưu; chẳng suy nghĩ phân biệt quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng quả Dự lưu; chẳng suy nghĩ phân biệt tướng quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh quả Dự lưu; chẳng suy nghĩ phân biệt tánh quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán. Vì cớ sao? Vì quả Dự lưu, quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt Độc giác Bồ-đề. Chẳng suy nghĩ phân biệt phân biệt tướng Độc giác Bồ-đề. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh Độc giác Bồ-đề. Vì cớ sao? Vì Độc giác Bồ-đề chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Vì cớ sao? Vì tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng suy nghĩ phân biệt chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Chẳng suy nghĩ phân biệt tướng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Chẳng suy nghĩ phân biệt tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì cớ sao? Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng khá nghĩ bàn vậy. Thiện Hiện! Ngần ấy nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã lâu tu sáu Ba-la-mật-đa, đã lâu trồng căn lành, đã cúng dường nhiều Phật, đã sự nhiều bạn lành.**

**Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là thẳm sâu?**

**Phật nói: Như vậy. Thiện Hiện! Sắc thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, thọ tưởng hành thức thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Nhãn xứ thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Sắc xứ thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, thanh hương vị xúc pháp xứ thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.**

**Thiện Hiện! Nhãn giới thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Nhĩ giới thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; thanh giới, nhĩ thức giới, và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Tỷ giới thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.**

**Thiện Hiện! Thiệt giới thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Thân giới thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Ý giới thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.**

**Thiện Hiện ! Địa giới thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, thủy hỏa phong không thức giới thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Vô minh thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Bố thí Ba-la-mật-đa thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.**

**Thiện Hiện! Nội không thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Khổ thánh đế thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; tập diệt đạo thánh đế thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.**

**Thiện Hiện! Bốn tĩnh lự thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; bốn vô lượng, bốn vô sắc định thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Tám giải thoát thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Bốn niệm trụ thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Không giải thoát môn thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Bồ-tát thập địa thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Năm nhãn thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; sáu thần thông thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.**

**Thiện Hiện! Phật mười lực thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Pháp vô vong thất thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, tánh hằng trụ xả thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Nhất thiết trí thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sau. Thiện Hiện! Tất cả đà-la-ni môn thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, tất cả tam-ma-địa môn thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.**

**Thiện Hiện! Quả Dự lưu thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Độc giác Bồ-đề thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Thiện Hiện! Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.**

**Vậy nên, Bát-nhã Ba-la-mật-đa tên là rất thẳm sâu.**

**Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là đống đại trân bảo?**

**Phật nói: Như vậy. Vì năng cho hữu tình công đức trân bảo vậy. Thiện Hiện! Đống đại công đức trân bảo Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng cho hữu tình báu mười thiện nghiệp đạo, bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, năm thần thông. Thiện Hiện! Đống đại trân bảo Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng cho hữu tình báu Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Đống đại trân bảo Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng cho hữu tình báu nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không.**

**Thiện Hiện! Đống đại trân bảo Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng cho hữu tình báu chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới và các thánh đế.**

**Thiện Hiện! Đống đại trân bảo Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng cho hữu tình báu tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Thiện Hiện! Đống đại trân bảo Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng cho hữu tình báu bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Thiện Hiện! Đống đại trân bảo Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng cho hữu tình báu không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Thiện Hiện! Đống đại trân bảo Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng cho hữu tình báu Bồ-tát thập địa. Thiện Hiện! Đống đại trân bảo Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng cho hữu tình báu năm nhãn, sáu thần thông.**

**Thiện Hiện! Đống đại trân bảo Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng cho hữu tình báu Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Thiện Hiện! Đống đại trân bảo Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng cho hữu tình báu pháp vô song thất, tánh hằng trụ xả. Thiện Hiện! Đống đại trân bảo Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng cho hữu tình báu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Thiện Hiện! Đống đại trân bảo Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng cho hữu tình báu tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn.**

**Thiện Hiện! Đống đại trân bảo Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng cho hữu tình báu quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán. Thiện Hiện! Đống đại trân bảo Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng cho hữu tình báu Độc giác Bồ-đề. Thiện Hiện! Đống đại trân bảo Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng cho hữu tình báu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Thiện Hiện! Đống đại trân bảo Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế năng cho hữu tình báu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, quay xe diệu pháp.**

**Vậy nên, Bát-nhã Ba-la-mật-đa tên là đống đại trân bảo.**

**--- o0o ---**